TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 203/2022/HSST
Ngày: 22/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Xuân.
Các hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Nguyễn Bính.
2/ Ông Nguyễn Văn Đô.
-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bạch Hoàng Hùng - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Ông Chu Đức Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự thụ lý số 184/2022/TLST- HS ngày 27 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 238/2022/QĐXXST- HS ngày 11/11/2022, đối với các bị cáo:

1. **PHAN VĨNH L** - Sinh năm 1984, tại Bình Thuận

Nơi thường trú: Khu phố 6, phường Phú T, TP. Phan T, Bình Thuận.Tạm trú: khu phố 14, phường Phú T, thành phố Phan T, Bình Thuận.Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam.Quốc tịch: Việt Nam;Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: tài xế.Con ông Phan Văn C, sinh năm 1958 và bà Vũ Thị T (chết).Vợ: Nguyễn Thị Hoàng N, sinh năm 1981 (đã ly hôn). Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2012.Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Tại Quyết định số 40521 ngày 20/3/2020 đã bị Trưởng Công an phường Xuân An, thành phố Phan Thiết xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Bị bắt tạm giữ ngày 16/2/2022, hiện đang tạm giam tại Cơ sở giam giữ - Công an thành phố Phan Thiết.

2. **PHAN NGỌC T.** Tên gọi khác: L. Sinh năm 1985, tại Bình Thuận.

Nơi thường trú và chỗ ở: Khu phố 7, phường Phú T, thành phố Phan T, Bình Thuận. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam.Quốc tịch: Việt Nam;Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: 11/12. Nghề nghiệp: tài xế. Con ông Phạm Văn L, sinh năm 1955 và bà Trương Thị C, sinh năm 1956. Vợ: Thoại Thị Tuyết H, sinh năm 1987(đã ly hôn)

.Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2013.Tiền án: Tại bản án số 89/2020/HSST ngày 06/8/2020 của TAND thành phố Phan Thiết, đã xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/10/2021.Tiền sự: không. Nhân thân: không. Bị bắt tạm giữ ngày 16/2/2022, hiện đang tạm giam tại Cơ sở giam giữ Công an thành phố Phan Thiết.

3. **NGUYỄN HỮU CÔNG L**.Sinh năm 1983, tại Bình Thuận

Nơi thường trú: Khu phố 01, phường Phú T, TP. Phan T, Bình Thuận.Tạm trú: khu phố 2, phường Xuân A, thành phố Phan T, Bình Thuận. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam .Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.Trình độ học vấn: 12/12;Nghề nghiệp: Tài xế. Con ông: Nguyễn Hữu P, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956. Vợ (không đăng ký kết hôn): Nguyễn Thị K, sinh năm 1992. Con: có 01 người sinh năm 2018.Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Không. Bị bắt tạm giữ ngày 16/2/2022, hiện đang tạm giam tại Cơ sở giam giữ Công an thành phố Phan Thiết.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 01/2022 Phan Vĩnh L, thuê một căn hộ tại địa chỉ số 115, đường Lê Quý Đ, phường Phú T, thành phố Phan T, để ở và kinh doanh ăn uống .

Vào khoảng 13 giờ ngày 16/02/2022, Phan Vĩnh L, Phan Ngọc T, Nguyễn Hữu Công L, D (không rõ nhân thân), Nguyễn Thị Hoàng N (sinh năm 1981, trú tại khu phố C, phường Thanh H, thành phố Phan T, là vợ của L đã ly hôn) tổ chức ăn uống tại căn hộ trên , sau đó L gọi điện rủ Trần Thị Như Ý (sinh năm 1999, trú tại 69, đường Đặng T, phường Thanh H, thành phố Phan T) đến cùng chơi.

Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, L rủ cả nhóm vào phòng ngủ của L để "Bay" (tức sử dụng ma tuý và nghe nhạc mạnh), tất cả đều đồng ý. Lúc này, L nói với L, D, T : "mỗi người góp tiền vào để mua ma túy về sử dụng" thì L, D, T đồng ý. L góp 600.000 đồng, T góp 1.000.000 đồng, L góp 400.000 đồng, D không có tiền nên không góp tiền, tổng cộng được 2.000.000 đồng.

L gọi điện thoại cho người tên N (không rõ nhân thân) hỏi mua 04 viên "kẹo" (tức thuốc lắc, ma tuý tổng hợp) và nửa hộp năm hàng khay (tức khoảng 2,5 gam ma tuý Ketamine), N báo giá 4.000.000 đồng thì L đồng ý mua, nhưng sẽ trả trước 2.000.000 đồng, còn lại sẽ trả sau, N đồng ý. Khoảng 15 phút sau, Nam đến giao cho L 01 gói nylon chứa 04 viên thuốc lắc màu xám và nửa hộp năm hàng khay, L đưa cho N 2.000.000 đồng.

Mua được ma túy, L đem ma túy vào trong phòng ngủ, phòng đã được L trang bị loa, đèn chiếu, đĩa sứ để "xào ke", ống hút để hút ketamine. L mở đèn, nhạc rồi lấy 04 viên thuốc lắc ra chia thuốc lắc cho mọi người sử dụng, L sử dụng 01 viên, D sử

dụng 01 viên, T và L mỗi người sử dụng ½ viên, N sử dụng ½ viên, Ý sử dụng ½ viên. Ngồi chơi được khoảng 30 phút, D đi về.

Ngay sau đó L lấy nửa hộp năm hàng khay bỏ ra đĩa sứ, L đốt nóng, làm nhỏ và mịn, rồi kẻ thành nhiều hàng khay để mọi người cùng nhau sử dụng. L sử dụng 02 đường khay, T sử dụng 01 đường khay, Như Ý sử dụng 02 đường khay, đến khoảng 20 giờ cùng ngày khi cả nhóm đang sử dụng ma tuý và nghe nhạc mạnh thì Cơ quan Công an vào kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 đĩa sứ màu xanh, bên trong đĩa sứ có chất bột màu trắng , đã tiến hành niêm phong chất bột màu trắng nghi là ma túy (ký hiệu M khi giám định);

Tại bản kết luận giám định số 169/KL-PC09, ngày 23/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: *Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,3006 gam; là Ketamine.*

Tại bản cáo trạng số 170/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận đã truy tố các bị cáo Phan Vĩnh L, Nguyễn Hữu Công L về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", với tình tiết định khung phạm tội "*Đối với 02 người trở lên;"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phan Ngọc T bị truy tố về 02 tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Ý kiến của các bị cáo tại phiên tòa: Các bị cáo xác định nội dung cáo trạng truy tố không oan sai và khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

*Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:*Về tội danh và hình phạt: Đại diện Viện kiểm sát đã giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử :

[1] Áp dụng quy định tại điểm b khoản 02 điều 255, điểm s khoản 01 điều 51, Bộ luật hình sự.Xử phạt: Bị cáo Phan Vĩnh L từ 08 đến 09 năm tù về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

[2] Áp dụng quy định tại điểm a khoản 01 điều 249, điểm b khoản 02 điều 255, điểm s khoản 01 điều 51, điểm h khoản 01 điều 52 , điểm a khoản 01 điều 55 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Phan Ngọc T 07năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành là 08 (tám) năm tù.

[3] Áp dụng quy định tại điểm b khoản 02 điều 255, điểm s khoản 01 điều 51, Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Công L từ 07 năm đến 08 năm tù về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng quy định tại điểm a khoản 01 điều 46 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 02, điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại sau khi giám định, được niêm phong trong phong bì số 169, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- Tịch thu tiêu hủy các dụng cụ các bị cáo dùng để sử dụng ma túy trong vụ án gồm: 01 đĩa sứ màu xanh, 01 thẻ nhựa màu xanh có chữ "Vinaphone", 01 ống hút nhựa màu cam sọc trắng;

- Giao trả lại cho Phan Vĩnh L 01 đèn chiếu sáng màu đen và 01 loa hiệu Sony màu đen.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước điện thoại di động cảm ứng, hiệu SamSung, màu trắng kèm sim đã thu giữ của bị cáo Phan Vĩnh L.

Lời nói sau cùng bị cáo Phan Ngọc T trình bày: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình.Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn , vợ đã ly hôn , hai con còn nhỏ. Mong Hội đồng xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng bị cáo Phan Vĩnh L trình bày: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình.Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vợ đã ly hôn , hai con còn nhỏ. Mong Hội đồng xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Hữu Công L trình bày: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình.Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn , vợ đã ly hôn, con còn nhỏ, do bị cáo nuôi, cha mẹ già mất sức lao động không có ai nương tựa. Mong Hội đồng xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]Về đánh giá chứng cứ, xác định tội danh của bị cáo:

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết quả giám định về vật chứng thu giữ là chất ma túy của Phòng kỹ thuật Hình sự của Công an tỉnh Bình Thuận, kết quả xét nghiệm việc sử dụng chất ma túy của các đối tượng khi bắt quả tang, và các tài liệu chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 18h 30 phút ngày 16/02/2022, Phan Vĩnh L khởi xướng đề nghị Nguyễn Hữu Công L, Phan Ngọc T góp tiền mua ma túy về để cùng sử dụng với Nguyễn Thị Hoàng N, Trần Thị Như Ý tại địa điểm do L thuê tại căn hộ số 115, đường Lê Quý Đ, phường Phú T, thành phố Phan T.

Sau khi đã cùng nhau góp được số tiền 2.000.000đ, L đã gọi điện thoại cho đối tượng tên N để mua 04 viên thuốc lắc và nửa hộp năm ketamine, để cả nhóm cùng sử dụng và nghe nhạc.

Quá trình sử dụng ma túy Ketamine, L còn có hành vi tán nhỏ, chia từng hàng khay chất Ketamine để cả nhóm cùng sử dụng, đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ 0,3006 gam Ketamine mà cả nhóm chưa kịp sử dụng hết.

Tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia sử dụng trái phép chất ma túy trong vụ án đều xác định không phải là người nghiện ma túy, chưa có lần nào tự nguyện cai nghiện hoặc bị cơ quan chức năng đưa đi cai nghiện bắt buộc;

Do vậy hành vi cung cấp địa điểm và góp tiền mua ma túy cho các đối tượng Nguyễn Thị Hoàng N và Trần Thị Như Ý cùng sử dụng chung chất ma túy là thuốc lắc (MDMA) và Ketamine, do các bị cáo Phan Vĩnh L, Nguyễn Hữu Công L và Phan Ngọc T thực hiện trong vụ án, đã đủ yếu tố cấu thành tội " *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" với tình tiết định khung hình phạt " *phạm tội đối với hai người trở lên*" quy định tại điểm b khoản 02 điều 255 Bộ luật Hình sự

Đối với khối lượng ma túy thu giữ trong vụ án là 0, 3006 gam Ketamine, cả nhóm phải chịu trách nhiệm chung về định lượng ma túy đã cùng nhau tàng trữ để sử dụng trong vụ án, nhưng do khối lượng ma túy chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm Hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Riêng bị cáo Phan Ngọc T là người đã có tiền án về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" tại bản án số 89/2020/HSST ngày 06/8/2020 của TAND thành phố Phan Thiết, chưa được xóa án tích, do vậy phải chịu trách nhiệm hình sự về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố đối với các bị cáo, với các tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với đối tượng tên N đã bán ma túy cho các bị cáo, và đối tượng tên D cùng sử dụng chung ma túy với các bị cáo, hiện cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân và địa chỉ nên chưa thể làm rõ để xử lý trong cùng vụ án.

Đối với Nguyễn Thị Hoàng N, Trần Thị Như Ý có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng các bị cáo trong vụ án, hiện Cơ quan Cảnh sát điều đã xử lý hành chính, là phù hợp theo quy định pháp luật.

[3] Đánh giá nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo đều nhận thức biết rõ việc tụ tập tổ chức cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý về chất ma túy của nhà nước mà còn là một trong những nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn nghiện ngập ma túy trong cộng đồng xã hội, gây mất trật tự trị an địa phương. Do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục riêng và phòng chống tội phạm ma túy nói chung.

Trong vụ án bị cáo Phan Vĩnh L giữ vai trò chính là người cung cấp địa điểm do L quản lý, khởi xướng, đặt mua chất ma túy, quá trình sử dụng ma túy L còn có

hành vi "*xào ke*" giúp cả nhóm sử dụng ma túy, thể hiện vai tró rất tích cực trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong vụ án, do vậy phải chịu trách nhiệm chính.

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu Công L và bị cáo Phan Ngọc T đã hưởng ứng khi nghe L khởi xướng việc tổ chức sử dụng ma túy, đã góp tiền mua ma túy, giúp sức cho việc đưa trái phép chất ma túy, nên đã đồng phạm giúp sức cho việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Vĩnh L trong vụ án, do vậy cũng phải chịu trách nhiệm tương xứng.

Ngoài ra Bị cáo Phan Ngọc T đã bị xử phạt tù có thời hạn về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy , chưa được xóa án tích lại tiếp tục vi phạm tàng trữ 0,3006 gam Ketamine, do vậy cần xử lý nghiêm khắc tương xứng theo quy định tại điểm a khoản 01 điều 249 Bộ luật Hình sự; Khi quyết định hình phạt cần áp dụng quy định tại điều 55 bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét các bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự quy định tại điểm s, khoản 01, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Hữu Công L có ông nội là người có công trong sự nghiệp cách mạng giải phóng đất nước được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 02 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phan Ngọc T có 01 tiền án, chưa được xóa án tích, nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên thuộc trường hợp "*Tái phạm*" là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]Về xử lý vật chứng:

-Đối với chất ma túy thu giữ của các bị cáo trong vụ án còn lại sau khi giám định gồm: Gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,1271 gam mẫu M được niêm phong trong phong bì số 169, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. Đây là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, do vậy sẽ bị tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 01 điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 02, điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Đối với các dụng cụ các bị cáo dùng để sử dụng ma túy trong vụ án gồm: 01 đĩa sứ màu xanh, 01 thẻ nhựa màu xanh có chữ "Vinaphone" 01 ống hút nhựa màu cam sọc trắng; các vật chứng này không có giá trị sử dụng, do vậy sẽ tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 01 điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 02, điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Đối với 01 đèn chiếu sáng màu đen và 01 loa hiệu Sony màu đen, không liên quan đến việc phạm tội, sẽ giao trả lại cho bị cáo Phan Vĩnh L.

Đối với điện thoại di động cảm ứng, hiệu SamSung, màu trắng kèm sim , bị cáqo Phan vĩnh L đã sử dụng để liên lạc mua ma túy, do vậy sẽ tịch thu sung vào

Ngân sách nhà nước, theo quy định tại điểm a khoản 01 điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 02, điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định tại Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] ***Căn cứ vào*** quy định tại điểm b khoản 02 điều 255, điểm s khoản 01 điều 51, Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Vĩnh L phạm tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Phan Vĩnh L 08 **(tám)** năm tù về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 16/02/2022.

[2] ***Căn cứ vào*** quy định tại điểm a khoản 01 điều 249, điểm b khoản 02 điều 255, điểm s khoản 01 điều 51, điểm h khoản 01 điều 52, điểm a khoản 01 điều 55 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Ngọc T phạm hai tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Phan Ngọc T **07 (bảy)** năm tù về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01(một) năm tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành là **08 (tám)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 16/02/2022.

[3] ***Căn cứ vào*** quy định tại điểm b khoản 02 điều 255, điểm s khoản 01 điều 51, khoản 02 điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu Công L phạm tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Công L **07 (bảy)** năm tù về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 16/02/2022.

[4] ***Xử lý vật chứng:*** điểm a khoản 01 điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 02 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại sau khi giám định, được niêm phong trong phong bì số 169, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- Tịch thu tiêu hủy các dụng cụ các bị cáo dùng để sử dụng ma túy trong vụ án gồm: 01 đĩa sứ màu xanh, 01 thẻ nhựa màu xanh có chữ "Vinaphone", 01 ống hút nhựa màu cam sọc trắng;

- Giao trả lại cho Phan Vĩnh L 01 đèn chiếu sáng màu đen và 01 loa hiệu Sony màu đen.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước điện thoại di động cảm ứng, hiệu SamSung, màu trắng kèm sim đã thu giữ của bị cáo Phan Vĩnh L.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 40 ngày 22/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết)

* **Về án phí**: Tuyên buộc các bị cáo Phan Vĩnh L , Phan Ngọc T , Nguyễn Hữu Công L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm;

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/11/2022).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thành phố Phan Thiết
- Người tham gia tố tụng;
-UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Chi cục THADS Phan Thiết;
- Cổng TTĐT TANDTC;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Như Xuân